

□ 110. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Củng cố về so sánh hai phân số.
- Biết cách so sánh hai phân số có cùng tử số.

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : Cho HS làm lần lượt từng phần rồi chữa bài. Khi chữa bài nên cho HS nêu các bước thực hiện so sánh hai phân số. Chẳng hạn :

b) So sánh hai phân số $\frac{15}{25}$ và $\frac{4}{5}$

Có thể thực hiện như sau :

- Rút gọn phân số $\frac{15}{25} = \frac{15 : 5}{25 : 5} = \frac{3}{5}$
- $\frac{3}{5} < \frac{4}{5}$; vậy $\frac{15}{25} < \frac{4}{5}$

d) So sánh hai phân số $\frac{11}{20}$ và $\frac{6}{10}$

Có thể thực hiện như sau :

- Quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{11}{20}$ và $\frac{6}{10}$ bằng cách :

$$\frac{6}{10} = \frac{6 \times 2}{10 \times 2} = \frac{12}{20} \text{ và giữ nguyên } \frac{11}{20}$$

- $\frac{11}{20} < \frac{12}{20}$; vậy $\frac{11}{20} < \frac{6}{10}$.

207

$$\frac{2}{3} = \frac{2 \times 4}{3 \times 4} = \frac{8}{12} ; \frac{5}{6} = \frac{5 \times 2}{6 \times 2} = \frac{10}{12} ; \frac{3}{4} = \frac{3 \times 3}{4 \times 3} = \frac{9}{12}.$$

- Ta có : $\frac{8}{12} < \frac{9}{12}$ và $\frac{9}{12} < \frac{10}{12}$; tức là $\frac{2}{3} < \frac{3}{4}$ và $\frac{3}{4} < \frac{5}{6}$.

Vậy : Các phân số $\frac{2}{3}$; $\frac{5}{6}$; $\frac{3}{4}$ viết theo thứ tự từ bé đến lớn là $\frac{2}{3}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{5}{6}$.

Bài 2 : GV hướng dẫn HS tự so sánh hai phân số $\frac{8}{7}$ và $\frac{7}{8}$ bằng hai cách khác nhau rồi tự làm tiếp các phần b) và c). Chẳng hạn :

a)

– Cách 1 :

- Quy đồng mẫu số hai phân số $\frac{8}{7}$ và $\frac{7}{8}$:

$$\frac{8}{7} = \frac{8 \times 8}{7 \times 8} = \frac{64}{56} ; \frac{7}{8} = \frac{7 \times 7}{8 \times 7} = \frac{49}{56}.$$

- $\frac{64}{56} > \frac{49}{56}$ (vì $64 > 49$) ; vậy : $\frac{8}{7} > \frac{7}{8}$.

– Cách 2 :

- Ta có : $\frac{8}{7} > 1$ (vì tử số lớn hơn mẫu số) ; $\frac{7}{8} < 1$ hay $1 > \frac{7}{8}$

(vì tử số bé hơn mẫu số)

- Từ $\frac{8}{7} > 1$ và $1 > \frac{7}{8}$ ta có : $\frac{8}{7} > \frac{7}{8}$.

c) – Rút gọn hai phân số $\frac{12}{16}$ và $\frac{28}{21}$:

$$\frac{12}{16} = \frac{12 : 4}{16 : 4} = \frac{3}{4} ; \frac{28}{21} = \frac{28 : 7}{21 : 7} = \frac{4}{3}$$

– Tương tự phần a), so sánh hai phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{4}{3}$ bằng hai cách khác nhau.

Bài 3 :

a) GV hướng dẫn HS so sánh hai phân số $\frac{4}{5}$ và $\frac{4}{7}$ như ví dụ nêu trong SGK.

Sau đó cho HS tự nêu nhận xét (như SGK) và nhắc lại để ghi nhớ nhận xét này.

b) Cho HS áp dụng nhận xét của phần a) để so sánh hai phân số có tử số bằng nhau.

Bài 4 : Cho HS tự làm bài rồi chữa bài. Chẳng hạn :

b)

- Quy đồng mẫu số các phân số $\frac{2}{3}$; $\frac{5}{6}$; $\frac{3}{4}$.

Ta thấy 12 chia hết cho 3 ; 6 ; 4 vì $12 : 3 = 4$; $12 : 6 = 2$; $12 : 4 = 3$ nên chọn MSC là 12, ta có :